

Bản án số: 151/2018/ HS-ST

Ngày 26 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Văn Gia;

2. Ông: Hoàng Văn Đích.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vũ - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 151/2018/TLST- HS, ngày 24 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Văn H, sinh ngày: 04/6/ 1972 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm B, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn V (Đã chết) và bà: Dương Thị D, sinh năm: 1943. Gia đình bị cáo có bốn anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Có vợ là: Dương Thị T, sinh năm: 1972 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm: 2005.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Có 1 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34 ngày 14/9/2018 bị cáo Dương Văn H bị Công an xã Đ, huyện P xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đến nay H đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/9/2018 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Nguyễn Huy T - Sinh ngày: 18/02/ 1979;
Nơi cư trú: Tổ 03, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.
(Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Dương Thị H - Sinh ngày: 13/7/1993 (Là con đẻ bị cáo H);
Nơi cư trú: Xóm C, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
(Có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

- Anh Dương Văn C - Sinh năm: 1972;
Nơi cư trú: Xóm B, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
- Anh Hoàng Công B - Sinh năm: 1982;
Nơi cư trú: Xóm V, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
- Anh Ngô Đình T - Sinh năm: 1989;
Nơi cư trú: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/8/2018 bị cáo Dương Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS: 20G1-124.57 đi một mình từ nhà đến nhà Dương Văn C (là người cùng xóm), mục đích để rủ C đi cùng sang khu công nghiệp Đ, huyện P trộm cắp tài sản, C đồng ý đi cùng H sang khu công nghiệp Đ. Khi đi đến khu vực Công ty Hadanbi Vina thuộc khu công nghiệp Đ, H và C nhìn vào bên trong hàng rào tại khu vực công trường đang thi công bể xử lý nước thải của công ty thì nhìn thấy có nhiều tấm cốt pha được xếp chồng lên nhau, quan sát xung quanh không có người trông coi, H và C đã bàn bạc với nhau lấy trộm những tấm cốt pha để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. H đỗ xe mô tô ở dưới lòng đường sát vỉa hè rồi cùng C trèo qua hàng rào của công ty. Tại đây, H và C lấy được 06 tấm cốt pha bằng sắt đem ra sát hàng rào của công ty, sau đó H cùng C trèo qua hàng rào ra bên ngoài rồi bê các tấm cốt pha để lên xe mô tô. Khi H và C đang bê các tấm cốt pha lên xe mô tô thì bị bảo vệ của công ty phát hiện bắt giữ được H, còn C bỏ chạy. Sau đó, H được đưa ra Trạm tiếp nhận thông tin về an ninh trật tự của Công an huyện Phú Bình tại khu công nghiệp Đ để lập biên bản sự việc.

Ngày 18/8/2018, Dương Văn C đã đến cơ quan Công an đầu thú và đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình cùng với H.

Ngày 9/9/2018 Hội đồng định giá tài sản huyện P có kết luận định giá số 252/KL-ĐG, kết luận 06 tấm cốt pha bằng sắt, đã qua sử dụng có tổng giá trị là 780.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô BKS: 20G1-124.57; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ZONO màu xanh và số tiền 900.000 đồng. Hiện đang được lưu giữ và bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản tiền gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình chờ xử lý theo quy định.

- 06 tấm cốt pha bằng sắt có tổng trọng lượng 78kg, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Huy T quản lý và sử dụng.

Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 150/CT-VKSPB, ngày 24-10-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Dương Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản, vì bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà còn hành vi trộm cắp 06 tấm cốt pha bằng sắt của anh Nguyễn Huy T có giá trị là 780.000 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Dương Văn H từ 10-15 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 của BLTTHS:

- **Trả lại chị Dương Thị H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe BKS 20G1-12457 xe màu đen, xe cũ đã qua sử dụng.**

- Tạm giữ 01 điện thoại di động và số tiền 900.000 đồng để đảm bảo việc Thi hành án cho bị cáo;

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì về hành vi phạm tội của mình thừa nhận việc điều tra, truy tố là không oan, đúng người, đúng tội. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Bị hại anh Nguyễn Huy T có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo, về dân sự không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Dương Thị H có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị chiếc xe mô tô **Honda Wawe BKS 20G1-124.57** để quản lý, sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Bị cáo Dương Văn H là đối tượng nghiện chất ma túy nên bị cáo đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài và mua ma túy sử dụng. Thực hiện ý định trên, vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/8/2018 tại Công ty Hadanbi Vina thuộc khu Công nghiệp Đ, bị cáo đã cùng Dương Văn C đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý của chủ sở hữu tài sản trộm 06 tấm ốp pha bằng sắt của anh Nguyễn Huy T (Do anh T thuê của anh Dương Văn G) có tổng giá trị là 780.000 đồng, nhưng bị cáo chưa kịp mang đi tiêu thụ thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Tuy giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, nhưng xét bản thân bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích theo quy định pháp luật nay lại tiếp tục phạm tội với tội phạm cùng tính chất. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố bị cáo Dương Văn H về tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản.

1. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:*

a) *Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;*

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ của tội phạm là ít nghiêm trọng, đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được Pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định về an ninh trật tự ở địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015.

Về nhân thân thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng lại không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu và coi thường pháp luật. Vì vậy, dù có giảm nhẹ phần nào về hình phạt, nhưng căn cứ nhân thân cũng như tính chất, mức độ vi phạm do hành vi phạm tội của bị cáo cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian phù hợp để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của BLHS năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng ...Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:* Bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt tài sản là 06 tấm cốp pha bằng sắt của anh Nguyễn Huy T thuê của anh Dương Văn G để thi công công trình bê xử lý nước thải của Công ty Handabi Vina. Anh T đã nhận lại đầy đủ tài sản, tại phiên tòa anh T cũng không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Đối với vật chứng là 01 chiếc xe mô tô HONDA Wawe BKS 20G1-124.57, xét thấy đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Dương Thị H

(là con đẻ bị cáo), chị H cho bị cáo mượn để sử dụng. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô nói trên để thực hiện hành vi phạm tội chị H không biết. Quá trình chuẩn bị xét xử chị Hằng có đơn đề nghị xin lại chiếc xe mô tô nói trên và tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình. Xét yêu cầu của chị H là có căn cứ phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 47 của BLHS năm 2015 và khoản 3 Điều 106 của BLTTHS cần chấp nhận và trả cho chị H chiếc xe mô tô nêu trên để quản lý, sử dụng.

- Về số tiền đã tạm giữ của bị cáo là 900.000 đồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ZONO thuộc quyền sở hữu của bị cáo cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án cho bị cáo.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[8] Căn áp dụng Điều 329 của BLTTHS ra quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn H với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu một khoản án phí sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án này trong hạn Luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1.Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Dương Văn H 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 26/9/2018.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định khoản 5 Điều 173 của BLHS năm 2015.

2. Áp dụng Điều 329 của BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn H với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/11/2018).

3. Việc bồi thường thiệt hại: Ghi nhận việc bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên không đặt ra giải quyết tiếp.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của BLHS năm 2015; khoản 3 Điều 106 của BLTTHS, xử lý vật chứng vụ án như sau:

- Trả lại chị Dương Thị H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE BKS 20G1-124.57 xe màu đen bạc có 01 gương chiếu hậu bên trái loại gương nhỏ, xe cũ đã qua sử dụng, số khung Y510321, số máy C12E3310347.

- Tạm giữ số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ZONO màu xanh số Imel 90858, máy cũ đã qua sử dụng để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo Dương Văn H.

(Tình trạng vật chứng vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2018 và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 233 ngày 05/11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Dương Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án báo cho những người này biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Thái nguyên;
- VKSND, THADS huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Toàn